

Đức Lập, ngày 16 tháng 9 năm 2025

Số: 314/KH-THPTĐM

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện khung năng lực số cho học sinh

Thực hiện công văn số 150/SGDDĐT-GDTrH ngày 24/7/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Lâm Đồng *V/v hướng dẫn triển khai thực hiện khung năng lực số cho học sinh phổ thông và học viên giáo dục thường xuyên*, trường THPT Đắk Mil ban hành kế hoạch triển khai như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Triển khai các hoạt động nhằm nâng cao năng lực số (NLS) cho học sinh (HS) theo các tiêu chí trong Khung NLS cho HS trên cơ sở Khung NLS cho người học ban hành kèm theo Thông tư số 02/2025/TT-BGDĐT ngày 24/01/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo *Quy định Khung năng lực số cho người học* (Thông tư số 02), nhằm giúp HS nâng cao NLS để ứng dụng trong học tập và cuộc sống. Qua đó, hình thành và phát triển những năng lực thiết yếu của công dân số, sẵn sàng tham gia vào môi trường số trong thời đại Cách mạng công nghiệp 4.0.

2. Yêu cầu

Khung NLS cho HS dựa trên Khung NLS kèm theo Thông tư số 02, đối với từng khối lớp trong quá trình triển khai thực hiện tham khảo các nội dung, mức độ cần đạt cho từng đối tượng theo Phụ lục trong Công văn số 3456/BGDĐT-GDPT ngày 27/6/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (*đính kèm*), bảo đảm các yêu cầu sau:

- Việc tổ chức thực hiện Khung NLS phải đáp ứng các chuẩn mực quốc tế nhưng vẫn phù hợp với điều kiện thực tế của Việt Nam, của nhà trường. Quá trình triển khai cần được thực hiện từng bước, có lộ trình đồng bộ, đảm bảo tính khả thi.

- Việc triển khai không làm thay đổi hay gây quá tải cho Chương trình Giáo dục phổ thông (GDPT) 2018 và Chương trình GDTX. Giáo viên (GV) đối chiếu với yêu cầu cần đạt của từng môn học và hoạt động giáo dục để lồng ghép các nội dung nâng cao NLS cho từng đối tượng một cách hợp lý. Nội dung và hoạt động phát triển NLS phải được thiết kế phù hợp với tâm lý lứa tuổi, nhu cầu và khả năng tiếp cận công nghệ của HS.

- Môn Tin học giữ vai trò chủ đạo, cung cấp kiến thức nền tảng và hệ thống các kỹ năng số cốt lõi cho HS; các môn học và hoạt động giáo dục khác tạo môi trường để HS vận dụng kỹ năng số vào thực tiễn, qua đó củng cố và phát triển năng lực một cách toàn diện. NLS của HS được hình thành và phát triển một cách liên tục, tích hợp trong suốt quá trình học tập thông qua các môn học và hoạt động giáo dục.

- Có giải pháp để mọi HS có cơ hội tiếp cận với giáo dục kỹ năng công dân số.

II. NỘI DUNG, HÌNH THỨC TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Nội dung

1.1. Chuẩn bị điều kiện cần thiết

- Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến về tầm quan trọng của NLS, bao gồm

các kỹ năng thiết yếu như sử dụng Internet an toàn, bảo mật thông tin cá nhân và khai thác các công cụ học tập trực tuyến nhằm nâng cao nhận thức.

- Cử GV tham gia các khóa đào tạo, tập huấn chuyên môn để nâng cao năng lực số, GV có thể ứng dụng hiệu quả công nghệ số trong giảng dạy, thiết kế bài giảng tương tác và hướng dẫn học sinh phát triển các kỹ năng số.

- Bố trí kinh phí, huy động tài trợ (theo quy định) nhằm nâng cấp cơ sở vật chất, phần mềm và các nền tảng công nghệ cần thiết.

2. Triển khai Khung NLS

a) Đánh giá thực trạng

GV bộ môn Tin học tham mưu rà soát, đánh giá thực trạng NLS của HS để điều chỉnh các tiêu chí trong Khung NLS cho phù hợp với điều kiện tổ chức của nhà trường; hình thức đánh giá linh hoạt (trực tiếp hoặc trực tuyến) phù hợp với điều kiện thực tiễn.

b) Xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch giáo dục

- Kế hoạch giáo dục nhà trường: Xác định mục tiêu phát triển NLS và nhiệm vụ phát triển NLS của HS.

- Kế hoạch môn học: Xác định các năng lực thành phần cần phát triển thông qua từng môn/hoạt động giáo dục. Chú ý đến các công nghệ và lĩnh vực công nghệ mới nổi như trí tuệ nhân tạo (AI), Internet vạn vật (IoT), ứng dụng thực tế ảo (VR),...

- Kế hoạch bài dạy: Nêu rõ nội dung, hoạt động dạy học cụ thể nhằm phát triển NLS trong từng hoạt động/nội dung dạy học.

- Phổ biến rộng rãi Khung NLS dưới nhiều định dạng, đăng tải trên website, trang facebook, ... của nhà trường để HS và phụ huynh dễ dàng tiếp cận. Rà soát và điều chỉnh các mức độ năng lực cho phù hợp với tiến độ hằng năm. Huy động sự tham gia của các bên như: cha mẹ HS, GV, các đơn vị, tổ chức có liên quan.

- Tổ chức các hoạt động giáo dục trải nghiệm tăng cường nhằm phát triển NLS cho HS: các hoạt động trải nghiệm đổi mới, sáng tạo, câu lạc bộ công nghệ số phù hợp tâm lý lứa tuổi, điều kiện gia đình và địa phương.

- Nhà trường lập kế hoạch đánh giá NLS của HS sau mỗi năm học. Tiêu chí đánh giá bám sát các miền năng lực và mức độ cần đạt trong Khung NLS ban hành kèm theo Thông tư số 02. Dựa trên kết quả đánh giá, tiến hành rà soát, xem xét và điều chỉnh các mức độ năng lực nhằm đảm bảo đạt được mục tiêu đã đề ra.

3. Hình thức tổ chức

a) Dạy học môn Tin học

- Môn Tin học giữ vai trò chủ đạo, cung cấp kiến thức nền tảng và hệ thống các kỹ năng số cốt lõi cho HS. Việc triển khai giảng dạy môn Tin học theo Chương trình GDPT 2018 là phương thức quan trọng để phát triển NLS cho HS, là hình thức chủ yếu và nền tảng trong số các hình thức phát triển NLS.

- GV Tin học có vai trò tư vấn, hỗ trợ GV các môn học khác trong việc khai thác, ứng dụng các công cụ số và tích hợp các nội dung phát triển NLS vào quá trình dạy học.

b) Tích hợp phát triển NLS trong dạy học các môn học, hoạt động giáo dục

- Các môn học và hoạt động giáo dục khác trong Chương trình GDPT tạo môi trường để HS vận dụng kỹ năng số vào thực tiễn, qua đó củng cố và phát triển năng lực một cách

toàn diện. Việc tích hợp nội dung Khung NLS vào quá trình dạy học các môn học là một giải pháp khả thi và hiệu quả để thực hiện phát triển NLS cho HS.

- GV nghiên cứu Chương trình môn học/hoạt động giáo dục, đối chiếu nội dung môn học với Khung NLS để xây dựng kế hoạch dạy học phù hợp, xác định rõ các nội dung, hình thức và “địa chỉ” tích hợp NLS trong từng bài học, thiết kế kế hoạch bài dạy sao cho vừa đáp ứng mục tiêu và yêu cầu cần đạt của bài học, vừa tích hợp hiệu quả nội dung của Khung NLS nhằm phát triển một hoặc nhiều năng lực thành phần trong các miền năng lực của Khung NLS.

- Việc phát triển NLS thông qua dạy học tích hợp bao gồm hai hình thức: tích hợp nội môn và tích hợp liên môn, chú trọng phát triển NLS thông qua các hoạt động giáo dục STEM, nghiên cứu khoa học liên quan đến Trí tuệ nhân tạo (AI).

c) Tổ chức dạy học tăng cường, câu lạc bộ thực hiện phát triển NLS

- Căn cứ Khung NLS và điều kiện của nhà trường, tổ chức dạy học tăng cường để phát triển NLS cho HS (*các lớp không học môn Tin học*) với nội dung và thời lượng phù hợp.

- Thành lập *Câu lạc bộ phát triển NLS* nhằm đáp ứng nhu cầu, nguyện vọng, của HS có năng khiếu, sở trường, sở thích. Nội dung giáo dục NLS của các câu lạc bộ xây dựng theo các chủ đề, mô-đun, mạch nội dung kiến thức đáp ứng một hay một số miền năng lực thuộc Khung NLS.

4. Lộ trình thực hiện

Thực hiện từ năm học 2025-2026; nội dung tích hợp, tăng cường gắn với khối lớp. Đối với lớp 11, 12 không thực hiện được đầy đủ 03 năm của cấp THPT nên phân đầu hình thành và phát triển những những NLS cốt yếu nhất.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Lãnh đạo nhà trường

- Tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý, GV, cha mẹ HS và HS về vai trò, ý nghĩa của việc thực hiện Khung NLS đối với việc hình thành, phát triển phẩm chất, năng lực HS theo Chương trình GDPT 2018.

- Tạo sự đồng thuận, huy động sự tham gia, ủng hộ của cộng đồng trong triển khai thực hiện Khung NLS; việc huy động các nguồn lực hợp pháp theo quy định và sử dụng đúng mục đích, hiệu quả để phục vụ triển khai Khung NLS.

- Tổ chức các hoạt động tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn về Khung NLS cho cán bộ quản lý và GV tại trường; xây dựng các ví dụ minh họa cụ thể, phù hợp với bối cảnh địa phương để làm rõ các tiêu chí của Khung NLS.

- Tổng hợp ý kiến, báo cáo kết quả triển khai thực hiện về Sở Giáo dục và Đào tạo định kỳ vào cuối học kỳ 1 và cuối năm học.

2. Các tổ chuyên môn, giáo viên, nhân viên

- Các tổ bộ môn lập kế hoạch, lồng ghép các mục tiêu của Khung NLS vào kế hoạch dạy học của từng môn học và hoạt động giáo dục, đảm bảo phù hợp với điều kiện thực tiễn. Đẩy mạnh sinh hoạt chuyên môn theo các chuyên đề về triển khai Khung NLS nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ GV; rà soát, đề xuất việc đảm bảo triển khai thực hiện khung NLS cho HS.

- GV thực hiện tích hợp nội dung phát triển NLS cho HS; tạo môi trường để HS vận dụng kỹ năng số vào thực tiễn. Đối với GV và bộ môn Tin học: Thực hiện các nội dung tại

